

*

Số 01-TB/BCĐTW

THÔNG BÁO

**kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm,
Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế
và thực thi pháp luật tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo**

Ngày 22/6/2026, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật (Ban Chỉ đạo) đã chủ trì Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo. Sau khi nghe báo cáo của Đảng uỷ Bộ Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo (Cơ quan Thường trực), ý kiến của các đồng chí Thường trực Ban Chỉ đạo, các đại biểu tham dự Phiên họp, đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

1. Về các văn bản nền tảng hoạt động của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo cơ bản thống nhất với các dự thảo: Quy chế làm việc, Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo, Chương trình công tác năm 2026 với **05** nhóm nhiệm vụ trọng tâm, **17** nhiệm vụ cụ thể. Giao Cơ quan Thường trực tiếp thu đầy đủ ý kiến tại Phiên họp, hoàn thiện các dự thảo văn bản, trình ký, ban hành theo thẩm quyền, bảo đảm chặt chẽ, khả thi, rõ chức năng, thẩm quyền, quy trình và cơ chế tổ chức thực hiện.

Ban Chỉ đạo là thiết chế chỉ đạo chiến lược, có đủ thẩm quyền điều phối, đôn đốc, kiểm tra, giám sát để xử lý vấn đề lớn, khó, liên ngành, liên lĩnh vực và những điểm nghẽn thể chế đang cản trở phát triển hoặc làm giảm hiệu quả thực thi pháp luật; không làm thay, can thiệp vào hoạt động quản lý, điều hành thường xuyên của các cơ quan, bộ, ngành. Từng nhiệm vụ trong Chương trình công tác năm 2026 phải được cụ thể hoá: rõ việc, rõ người, rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, rõ sản phẩm, tiến độ, trách nhiệm giải trình. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo phải gắn với sản phẩm cuối cùng, tiến độ cụ thể và kết quả đo lường được. Việc cấp bách phải làm ngay; việc dài hạn phải có lộ trình; việc vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Ban Chỉ đạo giao đồng chí Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập Tổ Giúp việc. Tổ Giúp việc phải tinh gọn, chuyên nghiệp, có năng lực tham mưu chính sách, pháp lý, nội chính, tư pháp, quản trị nhà nước và chuyển đổi số; có khả năng phát hiện vấn đề, đề xuất phương án, theo dõi đến cùng kết quả thực hiện.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Bộ Tư pháp và Ban Nội chính Trung ương khẩn trương hoàn thiện Quy chế phối hợp, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, thực thi pháp luật và cải cách tư pháp; không để nhiệm vụ cải cách tư pháp bị đứt đoạn, không để xây dựng pháp luật thiếu chiều sâu về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Về Báo cáo chuyên đề về cơ chế, chính sách, giải pháp lớn để thể chế hoá các chủ trương, định hướng về phát triển kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị

Ban Chỉ đạo cơ bản thống nhất với Báo cáo của Đảng uỷ Bộ Tài chính về cơ chế, chính sách, giải pháp lớn để thể chế hoá các chủ trương, định hướng về phát triển kinh tế nhà nước, trong đó tiếp cận kinh tế nhà nước như một chính thể, gồm ngân sách nhà nước, tài sản công, đất đai, tài nguyên, kết cấu hạ tầng, dự trữ quốc gia, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tín dụng nhà nước, vốn nhà nước... theo Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị. Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, nhưng không phải bằng khẩu hiệu, không dựa vào bao cấp, độc quyền, ưu đãi hành chính hoặc cơ chế xin - cho. Vai trò chủ đạo phải được thể hiện bằng năng lực dẫn dắt, điều tiết, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn, chi phối lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; đồng thời, tuân thủ kỷ luật thị trường, tài chính, quản trị và trách nhiệm giải trình.

Trọng tâm thời gian tới, cần rà soát tổng thể hệ thống pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước; xác định rõ các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới; nội dung cần xử lý ngay trong năm 2026; nội dung cần chuẩn bị cho việc sửa đổi các luật lớn. Chuyển từ quản lý nguồn lực phân tán sang quản trị thống nhất vòng đời (quy hoạch - phân bổ - giao quản lý, khai thác - sử dụng, hạch toán - giám sát - đánh giá hiệu quả), lấy hiệu quả, giá trị gia tăng và đóng góp phát triển bền vững làm thước đo chủ yếu.

Doanh nghiệp nhà nước cần đột phá trong quản trị theo chuẩn mực hiện đại, minh bạch, cạnh tranh và có cơ chế đánh giá rõ ràng; đi đầu trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển lĩnh vực then chốt, thiết yếu, có tính lan toả. Kiên quyết không để tồn tại lợi ích nhóm, sân sau, đầu tư theo nhiệm kỳ, thua lỗ kéo dài mà không rõ chủ thể chịu trách nhiệm.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo Đảng uỷ Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát tổng thể hệ thống pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước theo hướng xác định rõ danh mục các văn bản phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới và lộ trình thực hiện; đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển doanh nghiệp nhà nước.

3. Về Báo cáo chuyên đề về cơ chế, chính sách, giải pháp lớn để thể chế hoá các chủ trương, định hướng về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị

Ban Chỉ đạo thống nhất chuyên mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) theo hướng chọn lọc ưu tiên công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao, liên kết nội địa, đóng góp vào chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, đào tạo nhân lực, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực tự chủ của nền kinh tế.

Ưu đãi đầu tư phải gắn với kết quả thực hiện và cam kết cụ thể về công nghệ, nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo lao động Việt Nam, tỉ lệ giá trị gia tăng trong nước, phát triển nhà cung ứng nội địa, bảo vệ môi trường và tuân thủ pháp luật. Không ưu đãi dàn trải; không chạy theo số lượng dự án, quy mô vốn đăng ký; không đánh đổi môi trường, an ninh kinh tế, an ninh dữ liệu, quốc phòng, an ninh và lợi ích lâu dài để lấy dự án ngắn hạn, có tính lan toả thấp.

Hoàn thiện cơ chế lựa chọn, hỗ trợ, quản lý và giám sát nhà đầu tư chiến lược; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà đầu tư chiến lược và Cổng một cửa đầu tư quốc gia số hoá toàn trình, liên thông dữ liệu. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế hậu kiểm, thu hồi ưu đãi nếu nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết; tăng cường công tác kiểm soát chuyển giá, gian lận thương mại và các rủi ro về môi trường, dữ liệu, tài chính, quốc phòng, an ninh. Mục tiêu xuyên suốt là để FDI không chỉ đến Việt Nam, mà phải gắn bó, đóng góp thực chất vào năng lực sản xuất, công nghệ, quản trị và dần nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo khẩn trương ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW; trình Quốc hội dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, bảo đảm chất lượng, tính cạnh tranh, khả thi và bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc.

4. Về Báo cáo chuyên đề về cơ chế, chính sách, giải pháp lớn để thể chế hoá chủ trương của Đảng về xử lý ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn

Ban Chỉ đạo thống nhất nhận định: Ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn, nhất là Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng phụ cận là vấn đề nghiêm

trọng, cấp bách, có tính liên ngành, liên vùng, liên tỉnh; tác động trực tiếp đến sức khoẻ Nhân dân, chất lượng sống, năng suất lao động, sức hấp dẫn đầu tư và uy tín quản trị quốc gia. Đây không chỉ là vấn đề môi trường, mà còn là vấn đề phát triển bền vững, dân sinh và trách nhiệm công vụ.

Thống nhất nhận thức về chuyển đổi từ kiểm soát nguồn thải rời rạc sang quản trị chất lượng không khí theo mục tiêu. Theo đó, cần tập trung vào các trụ cột: Thiết lập cơ chế điều phối liên vùng đủ mạnh; kiểm kê phát thải toàn diện, xác định rõ các nguồn phát thải (công nghiệp, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, sinh hoạt) để xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn thải thống nhất; phát triển hệ thống quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo chất lượng không khí hiện đại, bảo đảm công khai, minh bạch, đáng tin cậy.

Đồng thời, yêu cầu kiểm soát chặt các nguồn phát thải (giao thông, bụi xây dựng, khí thải công nghiệp, đốt rác, đốt phụ phẩm nông nghiệp), đẩy mạnh các giải pháp chiến lược (giao thông xanh, chuyển đổi năng lượng, công nghệ sạch, đô thị phát thải thấp, kinh tế tuần hoàn) và hoàn thiện chế tài đủ sức răn đe. Quan điểm xuyên suốt là không để người dân sống trong tình trạng ô nhiễm kéo dài mà không xác định rõ trách nhiệm, thời hạn khắc phục và tiêu chí đánh giá kết quả.

Việc xử lý ô nhiễm không khí phải gắn với các giải pháp tổng thể về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Bên cạnh nhiệm vụ kiểm soát ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn, cần đặc biệt chú trọng kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm đất, nhất là ô nhiễm đất nông nghiệp.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo Đảng uỷ Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành, địa phương liên quan hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng môi trường không khí; xác lập chỉ tiêu chất lượng không khí bắt buộc đối với từng vùng, từng đô thị, từng giai đoạn; gắn kết quả cải thiện không khí với trách nhiệm của chính quyền địa phương, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

5. Về Báo cáo về tình hình và giải pháp rà soát, sửa đổi, ban hành, bãi bỏ các quy định pháp luật để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong năm 2026

Ban Chỉ đạo đánh giá cao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã triển khai quyết liệt đợt cao điểm phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh. Kết quả bước đầu rất rõ nét, trong vòng 01 tháng, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp bộ giảm còn 27,4%; dự kiến tiết kiệm khoảng 23 nghìn tỉ đồng chi phí tuân thủ mỗi năm; bãi bỏ, sửa đổi 70 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

phân cấp 362 thủ tục, cắt giảm 697 thủ tục, đơn giản hoá 673 thủ tục, cắt giảm 1.754 điều kiện kinh doanh; thời gian thực hiện thủ tục giảm 53%, chi phí tuân thủ giảm 54,6%.

Đây là những con số đáng ghi nhận, thể hiện quyết tâm chính trị cao, cách làm quyết liệt, có trọng tâm. Tuy nhiên, cải cách thủ tục hành chính không nên chỉ dừng ở chiến dịch và thống kê số lượng thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hoá. Điều căn bản là người dân, doanh nghiệp thật sự được thụ hưởng những lợi ích thiết thực như giảm thời gian, tiết kiệm chi phí, mở rộng cơ hội phát triển; đồng thời, các biểu hiện tùy nghi, xin - cho, nhũng nhiễu, tiêu cực phải thực sự được đẩy lùi.

Ban Chỉ đạo đề nghị các bộ, ngành, địa phương xác định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Kiểm soát chặt việc ban hành mới thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh; chỉ ban hành khi thật sự cần thiết, hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ thấp hơn lợi ích quản lý mang lại và không có giải pháp nào tối ưu hơn. Kiên quyết không để tình trạng thủ tục hành chính cắt giảm ở văn bản này, nhưng phát sinh điều kiện, giấy phép, yêu cầu mới ở văn bản khác hoặc trong tổ chức thực hiện.

Ban Chỉ đạo yêu cầu chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro; từ quản lý bằng giấy phép sang quản lý bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn, dữ liệu số, trách nhiệm giải trình và công tác thanh tra, kiểm tra. Các địa phương được phân cấp phải có đủ điều kiện, nguồn lực, nhân lực, dữ liệu để thực hiện; không phân cấp hình thức, không tự đặt thêm thủ tục, thành phần hồ sơ, quy trình ngoài quy định. Các bộ, ngành khẩn trương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm có hiệu lực đúng thời hạn theo quy định; định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và những trường hợp chậm trễ, né tránh.

6. Về việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự và các luật liên quan

Ban Chỉ đạo cơ bản thống nhất với sự cần thiết nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự và các luật quan trọng khác liên quan. Việc sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự cần được thực hiện đồng bộ với quá trình nghiên cứu, sửa đổi Bộ luật Hình sự và các luật liên quan, đặt trong tổng thể yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách tư pháp, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và khơi thông nguồn lực phát triển. Không tiếp cận sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự chỉ như sửa đổi một số thủ tục mang tính kỹ thuật, mà phải hoàn thiện dựa trên các

nguyên tắc nền tảng của pháp luật hiện đại: Công bằng, công khai, minh bạch, hiệu quả, nhân văn.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Đảng uỷ Công an Trung ương và các cơ quan có liên quan khẩn trương nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ dự án Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi), Bộ luật Hình sự (sửa đổi); trình Quốc hội cho ý kiến bước đầu về các chính sách lớn tại Kỳ họp chuyên đề trong tháng 8/2026. Trong quá trình xây dựng, đối với những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị thì báo cáo Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến; đối với những nội dung đã thống nhất, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ để trình Quốc hội bảo đảm đúng tiến độ.

7. Về tổ chức thực hiện sau Phiên họp

Ngay sau Phiên họp, đề nghị các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, các cấp uỷ, tổ chức Đảng tập trung thực hiện **03** nhiệm vụ trọng tâm: **(1)** Sớm hoàn thành và vận hành hiệu quả cơ chế làm việc của Ban Chỉ đạo, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đặc biệt là giữa Đảng uỷ Bộ Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo và Ban Nội chính Trung ương. **(2)** Chuẩn bị tốt các dự án luật, nghị quyết, đề án lớn xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư để trình Quốc hội; khắc phục tình trạng chậm, nợ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. **(3)** Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cắt giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ điểm nghẽn thể chế, hoàn thiện pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm đã thảo luận tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo giao Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan sớm đề xuất phương án báo cáo Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện đến hết năm 2027 đối với Nghị quyết số 206/2025/QH15, ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật, tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan chức năng có đủ thời gian hoàn thiện các dự án luật liên quan.

Đảng uỷ các bộ, ngành, tỉnh uỷ, thành uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của những chính sách, pháp luật đã ban hành, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, xác định những khó khăn, vướng mắc để đề xuất các giải pháp khắc phục. Các tỉnh uỷ, thành uỷ tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật tại địa phương.

Cơ quan Thường trực xây dựng kế hoạch theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận Phiên họp; định kỳ báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo những việc đã hoàn thành, những việc chậm, việc khó, việc vượt thẩm quyền, việc cần kịp thời tháo gỡ. Không giao việc bằng khẩu hiệu; không chấp nhận tình trạng

"đã triển khai", "đang nghiên cứu", "đã quán triệt" nhưng không xác định được sản phẩm, văn bản đã ban hành, thủ tục đã cắt giảm, xung đột pháp luật được xử lý và trách nhiệm của người đứng đầu.

Đảng uỷ Bộ Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo xin thông báo để các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức liên quan biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo (để thực hiện);
- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Đảng uỷ các bộ, ngành Trung ương;
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ;
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
kiêm
UỶ VIÊN THƯỜNG TRỰC

Hoàng Thanh Tùng